

Hưng Yên, ngày 15 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Về việc đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2022

I. ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP, KẾT QUẢ THỰC HIỆN VÀ ĐỀ XUẤT CẢI TIẾN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2021 - 2022 CỦA TRƯỜNG

1. Sự phù hợp mục tiêu chất lượng của trường

- Mục tiêu chất lượng của trường phù hợp, cụ thể rõ ràng, đã được điều chỉnh để phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng năm học;
- Phù hợp với chính sách chất lượng đã đề ra;
- Được trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu, thuận tiện đánh giá.

2. Kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng

2.1. Mục tiêu 1: Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

- Cơ sở vật chất được bổ sung, sửa chữa, trang thiết bị đào tạo hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo;
- Tổ chức quản lý, sử dụng phòng học lý thuyết, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn, thư viện,... đúng mục đích, có hiệu quả.

* Đánh giá kết quả thực hiện:

- Cơ sở vật chất sửa chữa, vật tư đào tạo được mua sắm kịp thời đáp ứng yêu cầu đào tạo;
- Hệ thống phòng học lý thuyết, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn, thư viện,... được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu quả.

* Đề xuất, kiến nghị:

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng thêm nhà xưởng thực hành, bổ sung thiết bị đào tạo tiên tiến đáp ứng theo yêu cầu của chương trình đào tạo.
- Tổ chức quản lý, sử dụng phòng học lý thuyết, xưởng thực hành, thư viện, ký túc xá khoa học hơn, hiệu quả hơn.

2.2. Mục tiêu 2: Giáo trình, tài liệu, chương trình đào tạo

Tiếp tục nghiên cứu cập nhật, điều chỉnh, bổ sung giáo trình, tập bài giảng, tài liệu phục vụ giảng dạy, cụ thể:

- + 50% giáo trình/tập bài giảng được tổ chức biên soạn, thẩm định, lựa chọn ban hành theo quy định có cập nhật thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến;
- + 50% chương trình đào tạo được tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung theo quy định có tính liên thông trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp.



* *Đánh giá kết quả thực hiện:* Đạt mục tiêu đề ra.

* *Đề xuất, kiến nghị:* Không

2.3. Mục tiêu 3: Hoạt động giảng dạy

- 100% nhà giáo khi lên lớp có giáo trình, giáo án đúng quy định;

- 100% các Khoa có áp dụng công nghệ trong giảng dạy;

- 80% nhà giáo được dự giờ;

- 100% đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- 100% HSSV được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.

- 100% HSSV được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập;

- 100% HSSV được tư vấn, giới thiệu việc làm, được tiếp xúc với các nhà tuyển dụng trong thời gian học, trước và sau khi tốt nghiệp.

* *Đánh giá kết quả thực hiện:* Đạt mục tiêu đề ra. Cụ thể:

- Nhà giáo lên lớp có đầy đủ hồ sơ theo quy định, bao gồm: Giáo án, giáo trình/tập bài giảng/đề cương môn học được ký duyệt; sổ tay giáo viên, sổ lên lớp, kế hoạch môn học,...

- Hiện nay 100% các khoa có bài giảng điện tử để giảng dạy; 80% nhà giáo được dự giờ; đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định

- HSSV được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định; được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập; được tư vấn, giới thiệu việc làm, được tiếp xúc với các nhà tuyển dụng trong thời gian học, trước và sau khi tốt nghiệp.

* *Đề xuất, kiến nghị:* Không

2.4. Mục tiêu 4: Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao, hội thảo

- Tổ chức ít nhất 02 chương trình văn nghệ, thể thao;

- Tổ chức các hoạt động sự kiện chào mừng các ngày kỉ niệm: ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3), ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), ...

* *Đánh giá kết quả thực hiện:* Đạt mục tiêu đề ra. Cụ thể:

- Công đoàn trường trong năm đã tổ chức các hoạt động gặp mặt, giao lưu văn hóa-văn nghệ, thể dục thể thao kỷ niệm các ngày lễ: Ngày quốc tế phụ nữ 8/3, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10,...

- Đoàn thanh niên trường đã tổ chức nhiều hoạt động, phong trào kỷ niệm các ngày lễ: ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3), ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), hoạt động tặng chăn ấm, sách vở cho học sinh vùng cao học tập tại trường, các hoạt động tình nguyện tại chỗ như: Ngày thứ 7 tình nguyện, ngày chủ nhật xanh; phát động phong trào ngày hội đọc sách, tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo,...

* *Đề xuất, kiến nghị:* Không

2.5. Mục tiêu 5: Hoàn thiện các quy trình làm việc

(Theo danh mục quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng)

* *Đánh giá kết quả thực hiện:* Đạt mục tiêu đề ra.

Thực hiện quy định tại Thông tư 28 /2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTBXH quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở GDNN. Năm 2021 Hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường đã được xây dựng và ban hành theo Quyết định số 586/QĐ-CDTH ngày 09/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng KT-KT Tô Hiệu Hưng Yên về việc ban hành Hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường CĐ KT-KT Tô Hiệu Hưng Yên. Hệ thống BĐCL của trường bao gồm: bao gồm: Sổ tay bảo đảm chất lượng; Chính sách chất lượng giai đoạn 2021 - 2026; Mục tiêu chất lượng năm học 2021 - 2022; Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng (70 quy trình, công cụ. trong đó: 57 quy trình, 03 quy định, 01 hướng dẫn, 09 quy chế)

* *Đề xuất, kiến nghị:* Đề nghị các đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải tuân thủ các quy trình công cụ, quy trình trong HT BĐCL đã ban hành. Trong quá trình vận hành phải đánh giá hiệu quả các công cụ đó để hàng năm đề xuất cải tiến cho phù hợp với tình hình hiện tại của đơn vị cũng như của nhà trường.

2.6. Mục tiêu 6: Tự đánh giá Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

* *Đánh giá kết quả thực hiện:* Đạt mục tiêu đề ra.

Hoạt động tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN là hoạt động hàng năm của nhà trường theo quy định tại Thông tư 28 /2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTBXH quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở GDNN.

Căn cứ bộ tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá quy định tại Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 08/6/2017 của Bộ LĐTBXH quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của cơ sở GDNN; Hướng dẫn đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn: Thực hiện theo hướng dẫn chi tiết tại công văn số 453/TCGDNN-KĐCL của Tổng cục GDNN ngày 25/3/2019.

Nhà trường thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng theo quy trình gồm các bước sau:

- Thành lập/kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chất lượng của trường

D
H
K
H
NG
★

- Thực hiện tự đánh giá chất lượng
- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng
- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng và gửi báo cáo kết quả tự đánh giá cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Kết quả: Báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2021 của trường đạt 81/100 điểm (Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN)

** Đề xuất, kiến nghị:*

- Tiếp tục thực hiện các đề xuất kế hoạch trong báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2021 của trường.
- Thực hiện các nội dung trong Kế hoạch số 237/KH-CDTH ngày 11/3/2022 của nhà trường về việc khắc phục các tiêu chuẩn không đạt trong các tiêu chí tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2021.

II. ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP VÀ KẾT QUẢ VẬN HÀNH VÀ ĐỀ XUẤT CẢI TIẾN CÁC QUY TRÌNH, CÔNG CỤ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG THUỘC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ VÀ QUY TRÌNH, CÔNG CỤ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG LIÊN QUAN ĐÃ ĐƯỢC BAN HÀNH

1. Sự phù hợp các quy trình, công cụ:

Các quy trình, công cụ trong hệ thống BĐCL của trường thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị cơ bản phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Các biểu mẫu trong quy trình đầy đủ và rõ ràng, thuận tiện khi áp dụng vào thực tế công việc triển khai.

2. Kết quả vận hành các quy trình, công cụ:

- Nhìn chung, các đơn vị hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ; triển khai các công việc tuân thủ đúng các công cụ, quy trình trong hệ thống BĐCL. Tuy nhiên, còn một số CBGV chưa thực sự quan tâm, chưa nắm rõ về các quy trình, công cụ BĐCL nên còn lúng túng trong việc vận hành, một số công việc được giải quyết chưa đúng theo quy trình đã ban hành hoặc một số quy trình được thực hiện chưa đầy đủ.

- Trong quá trình vận hành các quy trình, công cụ BĐCL, một số đơn vị đã tiến hành rà soát và đề xuất điều chỉnh một số quy trình, công cụ BĐCL cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

3. Đề xuất cải tiến:

Qua quá trình đánh giá và vận hành các quy trình, công cụ trong hệ thống BĐCL khá phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và điều kiện thực tiễn của nhà trường. Tuy nhiên, một số nội dung và biểu mẫu cần được cải tiến để phù hợp hơn với tình hình hiện tại, các đơn vị tổng hợp đề xuất cải tiến như sau:

3.1. Quy trình, công cụ điều chỉnh, bổ sung:

- QT 08: Quy trình bảo trì, bảo dưỡng tài sản
- QT 10: Quy trình mua sắm và quản lý vật tư phục vụ đào tạo
- QT 19: Quy trình nhập học cho HSSV
- QT 27: Quy trình lập, vận hành kế hoạch đào tạo và thời khóa biểu
- Gộp 02 Quy trình sau thành 1 quy trình:
 - + QT 31: Quy trình tổ chức thi kết thúc môn học/mô đun
 - + QT 32: Quy trình chấm thi kết thúc môn học/mô đun
- QT 37: Quy trình thi và xét công nhận tốt nghiệp
- QT 49: Quy trình tổ chức xét duyệt và công nhận sáng kiến kinh nghiệm (Điều chỉnh thành sáng kiến thay cho sáng kiến kinh nghiệm)
- QT 50: Quy trình quản lý công tác nghiên cứu khoa học (điều chỉnh thành quản lý và thực hiện nhiệm vụ khoa học)
- Bỏ QT 52: Quy trình quản lý phòng thực hành trung tâm thực nghiệm nông nghiệp (do đơn vị không có phòng thực hành riêng)
- QT 53: Quy trình quản lý phòng Tin học - phòng LAB
- QT 43: Quy trình đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng
- QT 44: Quy trình lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan

3.2. Quy trình xây dựng mới:

- 01 Quy trình về xét công nhận tốt nghiệp đối với phương thức đào tạo theo tín chỉ.
- 01 Quy trình về việc ứng dụng các sáng kiến, đề tài NCKH tại TTTN (dựa trên chức năng, nhiệm vụ của đơn vị).th

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo);
- Các đơn vị (để phối hợp, thực hiện);
- Lưu: VT, P.TT-KT&KĐCL.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Liêm

